TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 79/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 25/9/2017
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Trung Thành
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Mười
2/ Bà Nguyễn Thị Kim Liên
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 147/2017/TLST- HNGĐ ngày 09/6/2017 về việc: "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/8/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Bùi Hữu N, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Hiền Lương, xã Cam An Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn Hiền Lương, xã Cam An Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 18/5/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Bùi Hữu N trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: anh Bùi Hữu N và chị Nguyễn Thị M tự nguyện kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Cam An Bắc năm 2004, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển số 01/2004, ngày 26/4/2004.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc; đến năm 2006 chị M bị bệnh chén ép thần kinh đốt sống cổ, dẫn đến liệt nửa người bên trái, vợ chồng phải bán hết tài sản để chữa bệnh cho chị M nên kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Mâu thuẫn của vợ chồng bắt đầu từ đó, nhưng vợ chồng vẫn cố gắng hòa giải để chăm lo cho con. Đến năm 2011, vợ chồng sinh thêm con thứ hai; cuộc sống càng thêm khó khăn nên mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng; vợ chồng thường xuyên cãi vã, khi nóng giận không kiềm chế được anh N có tát chị M. Đến khoảng tháng 8/2013, chị M bỏ về nhà mẹ đẻ tại xóm 2, thôn Vĩnh Thái, Cam Hiệp Nam sinh sống. Từ đó tình cảm vợ chồng dần phai nhạt, anh N nhiều lần gọi điện nhưng chị M không nghe máy. Hiện anh N xác nhận không còn tình cảm với chị M nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Anh N và chị M có 02 con chung là Bùi Thị Như Q - sinh ngày 10/3/2005 và Bùi Thị Quỳnh Tr - sinh ngày 20/12/2011. Hai con chung đang sống với anh N không có nhược điểm về thể chất và tinh thần. Sau khi ly hôn anh N yêu cầu được nuôi hai con chung, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Anh N không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị M đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo biên bản xác minh ngày 20/7/2017 tại Công an xã Cam An Bắc chị M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Hiền Lương, xã Cam An Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, chị M hiện không có mặt tại địa phương nhưng thường xuyên đi về tại địa phương. Theo biên bản xác minh ngày 20/7/2017 tại Công an xã Cam Hiệp Nam chị M không đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Cam Hiệp Nam, nhưng chị M thường xuyên đi về nhà cha mẹ đẻ là hộ ông Nguyễn L, tại xóm 2, thôn Vĩnh Thái, Cam Hiệp Nam, Cam Lâm.

- Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm phát biểu ý kiến:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Bùi Hữu N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa anh Bùi Hữu N và chị Nguyễn Thị M thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Thị M đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 11/9/2017 và 25/9/2017, căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: anh Bùi Hữu N và chị Nguyễn Thị M tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Cam An Bắc năm 2004, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển số 01/2004, ngày 26/4/2004; đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa anh N và chị M phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không chia sẻ được với nhau về những khó khăn phát sinh trong cuộc sống, dẫn đến không còn yêu thương, quý trọng nhau. Thực tế từ tháng 8/2013 anh N và chị M đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh N và chị M là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, anh Bùi Hữu N được ly hôn với chị Nguyễn Thị M.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Anh N và chị M có 02 con chung là Bùi Thị Như Q - sinh ngày 10/3/2005 và Bùi Thị Quỳnh Tr - sinh ngày 20/12/2011. Cháu Q và cháu Tr đang sống chung với anh N, cuộc sống đã ổn định và cháu Q cũng có nguyện vọng được ở với anh N. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao cháu Bùi Thị

Như Q và cháu Bùi Thị Quỳnh Tr cho anh N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh N không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Nguyên đơn anh Bùi Hữu N không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản; bị đơn chị Nguyễn Thị M vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Anh Bùi Hữu N phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, anh Bùi Hữu N được ly hôn với chị Nguyễn Thị M.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Bùi Thị Như Q - sinh ngày 10/3/2005 và cháu Bùi Thị Quỳnh Tr - sinh ngày 20/12/2011 cho anh Bùi Hữu N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Bùi Hữu N không yêu cầu chị Nguyễn Thị M cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Anh Bùi Hữu N và chị Nguyễn Thị M được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Anh Bùi Hữu N phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0009536 ngày 08/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, anh N đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi Nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chị Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam An Bắc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Trung Thành

Nơi Nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chị Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam An Bắc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Trung Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**